TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH HẢI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:07/2021/QĐST-HNGĐ	*Ninh Hải, ngày 12 tháng 01 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI, TỈNH NINH THUẬN.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Đức Đồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Minh Phấn.

2. Bà Huỳnh Thị Bích Nhung.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 217/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn***:** Bà **Phan Thị Thanh B**, sinh năm 1987.

*Bị đơn***:** Ông **Nguyễn Phước T,** sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: thôn K, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về con chung***:** ông Nguyễn Phước T đồng ý giao con chung là cháu Nguyễn Phan Thị Ánh H, sinh ngày 02/9/2010 cho bà Phan Thị Thanh B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà B không yêu cầu.

Hai bên đều có quyền, nghĩa vụ đối với con chung, không ai được ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về án phí: Khoản án phí dân sự sơ thẩm 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) bà Phan Thị Thanh B đồng ý chịu nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) bà B đã nộp theo biên lai số 0021545 ngày 28/9/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. Bà Phan Thị Thanh B đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKS huyện Ninh Hải;*
- *THADS Ninh Hải;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đức Đồng